TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y-TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 03/2018/QĐST-HNGĐ	***Y,*** *ngày 30 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 03/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị T sinh năm 1990; địa chỉ xóm 1, xã H, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: Anh Lê Văn Đ sinh năm 1991; địa chỉ xóm 2, xã H, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Phạm Thị T sinh năm 1990; địa chỉ xóm 1, xã H, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

Anh Lê Văn Đ sinh năm 1991; địa chỉ xóm 2, xã H, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Cả chị T và anh Đ cùng trình bày vợ chồng không có con chung.

Về tài sản chung: Cả chị T và anh Đ cùng trình bày vợ chồng không có tài sản chung và vợ chồng không vay mượn ai tài sản gì.

Về án phí: Chị T và anh Đ thỏa thuận, chị T nộp toàn bộ án phí ly hôn là 150.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2013/0001695 ngày 03/01/2018 của Chị cục Thi hành án dân sự huyệnY, chị T được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình
- VKSND huyện Y
- UBND xã H
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ.

Bùi Văn Lực